

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 01 năm 2016

THÔNG BÁO

(V/v nộp hồ sơ làm thủ tục miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm học 2015-2016)

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ quy định về việc miễn giảm học phí cho sinh viên;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/05/2014 của liên bộ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49 và Nghị định số 74;

Căn cứ Hướng dẫn số 635/HD-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế ngày 7 tháng 7 năm 2014 về việc thực hiện miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên, học viên trong các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ công văn số 786/ĐHH-CTHSSV của Giám đốc Đại học Huế ngày 01 tháng 9 năm 2015 về việc miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên năm học 2015-2016;

Nhà trường thông báo đến toàn thể sinh viên trong nhà trường theo dõi làm thủ tục miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2015-2016 *(có hướng dẫn cụ thể kèm theo)*.

Thời hạn: từ ngày **18/01/2016** đến ngày **23/02/2016** (Trường hợp sinh viên đi thực tập có thể nhờ người nộp hồ sơ);

Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Công tác sinh viên (bộ phận Chế độ - chính sách).

Nơi nhận:

- Các khoa *(để phối hợp)*;
- TTTT-TV*(đăng lên website trường)*;
- Lưu VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS. LÊ VĂN AN

Số: 02/HD-ĐHNL-CTSV
*V/v Hướng dẫn làm thủ tục miễn, giảm học
phí HK II năm học 2015-2016*

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 01 năm 2016

Kính gửi: - Các lớp trong toàn trường;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ quy định về việc miễn giảm học phí cho sinh viên;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/05/2014 của liên bộ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49 và Nghị định số 74;

Căn cứ Hướng dẫn số 635/HD-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế ngày 7 tháng 7 năm 2014 về việc thực hiện miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên, học viên trong các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1647/QĐ-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế ngày 23 tháng 12 năm 2015 về việc Quy định mức thu học phí, miễn, giảm học phí và thanh toán nội bộ trong Đại học Huế năm học 2015-2016;

Phòng CTSV hướng dẫn sinh viên cụ thể như sau:

1. Quy định đối tượng được xét miễn, giảm học phí

1.1. Đối tượng được miễn học phí

a) Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005. Cụ thể:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong kháng chiến; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh.

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

b) Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế. Cụ thể:

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa.

- Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế

c) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người (gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, O'Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

1.2. Đối tượng được giảm 70% học phí

Sinh viên người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

1.3. Đối tượng được giảm 50% học phí

Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2. Quy trình xét miễn, giảm học phí

2.1. Thủ tục hồ sơ: Tất cả các sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí phải làm “Đơn xin xét miễn, giảm Học phí” (theo mẫu của phòng CTSV).

Lưu ý:

- Sinh viên thuộc miễn, giảm học phí được hướng dẫn tại thông báo này mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

- Sinh viên hệ cử tuyển và sinh viên diện hợp đồng đào tạo theo địa chỉ sử dụng thực hiện theo quy định của các tỉnh.

- Những sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí (trừ đối tượng: hộ nghèo/cận nghèo con em Dân tộc thiểu số; Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc hộ nghèo/cận nghèo) đã làm hồ sơ miễn, giảm những học kỳ trước thì chỉ làm đơn xin xét miễn, giảm học phí và nộp tại Phòng CTSV.

- Những sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí mới làm lần đầu, đối tượng hộ nghèo/cận nghèo con em Dân tộc thiểu số và đối tượng sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc hộ nghèo/cận nghèo thì phải nộp đầy đủ những thủ tục sau:

a) Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005

- Thẻ thương binh, bệnh binh, người HĐKC bị nhiễm CĐHH, ... của cha /mẹ.

- Giấy chứng nhận con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ... do Phòng Lao động TBXH huyện nơi sinh viên thường trú cấp.

b) Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế

- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng là sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ.

- Giấy chứng nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn hoặc giấy xác nhận hộ nghèo/cận nghèo (có giá trị sử dụng trong học kỳ xét miễn giảm) và Giấy chứng nhận tàn tật, khuyết tật đối với sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

c) Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ

- Giấy khai sinh.
- Giấy xác nhận sinh viên thuộc hộ nghèo hay cận nghèo theo mẫu chung do UBND cấp xã nơi sinh viên thường trú cấp (có giá trị sử dụng trong học kỳ xét miễn giảm).

d) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn

- Giấy khai sinh.
- Sổ hộ khẩu thường trú của gia đình.
- Giấy chứng nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn do UBND xã cấp (ghi rõ số quyết định công nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn).

e) Sinh viên người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn

- Giấy khai sinh.
- Sổ hộ khẩu thường trú của gia đình.
- Giấy chứng nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn do UBND xã cấp (ghi rõ số quyết định công nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn).

f) Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

- Thẻ cán bộ - Công nhân viên chức bị tai nạn lao động, ... của cha /mẹ.
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do cơ quan BHXH cấp cho cha /mẹ sinh viên do bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp.
- Giấy chứng nhận con cán bộ - Công nhân viên chức bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan BHXH hoặc chính quyền địa phương nơi sinh viên thường trú cấp.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Các Khoa (để phối hợp);
- Lưu VT, CTSV.

**TL.HIỆU TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG CTSV**

(Đã ký)

ThS.Nguyễn Nam Quang